

Mẫu số 62/DS

Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC

ngày 25 tháng 11 năm 2021

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../KN-VKS-...(1)...

....., ngày ...tháng...năm 20...

KIẾN NGHỊ

**Về việc xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng ...năm...của
Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao**

Kính gửi: Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ các điều 21, 57, 358,...(2)...Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày...tháng...năm..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm)...(3)...giải quyết vụ án (việc)...(4)... về...(5)...giữa các đương sự:

.....(6).....
.....

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án (việc)...(4)..., Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên và các tài liệu, chứng cứ mới do Viện kiểm sát nhân dân tối cao xác minh, thu thập được (nếu có), Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

NHẬN THẤY:

.....(7).....
.....

XÉT THẤY:

.....(8).....
.....

Vì các lẽ trên,

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiến nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) ...(3)...ngày...tháng...năm...của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

2. Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án (việc)...(4)...theo hướng...(9).../.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm Hồ sơ vụ việc);
- Tòa án nhân dân đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để biết);
- Lưu: VT, HSKS.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 62/DS:

(1) Vụ án (việc) dân sự thì ghi kí hiệu là DS; vụ án (việc) hôn nhân và gia đình thì ghi kí hiệu là HNGĐ; vụ án (việc) kinh doanh, thương mại thì ghi kí hiệu là KDTM; vụ án (việc) lao động thì ghi kí hiệu là LD.

(2) Trường hợp kiến nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) giải quyết việc dân sự thì điền Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự.

(3) Ghi số, kí hiệu của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm).

(4) Tùy thuộc vào loại tranh chấp (yêu cầu) để lựa chọn điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu: dân sự hoặc kinh doanh, thương mại; hôn nhân và gia đình; lao động.

(5) Ghi trích yếu quan hệ pháp luật tranh chấp (nội dung việc yêu cầu).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ việc.

(7) Nêu tóm tắt nội dung vụ việc; phần quyết định của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm); đơn (thông báo, yêu cầu) đề nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) theo thủ tục đặc biệt của cá nhân, cơ quan, tổ chức *(nếu có)*.

(8) Phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ việc, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung *(nếu có)* để làm rõ vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể bị vi phạm) hoặc tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định.

(9) Tùy từng trường hợp, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 360 Bộ luật Tố tụng dân sự để điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu.